

Số: 94/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2025/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vũ Thành S**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 10, xã T, tỉnh P

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Hiền T**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 10, xã T, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Thành Sang và chị Nguyễn Thị Hiền Thương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Vũ Thành S và chị Nguyễn Thị Hiền T đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Thành D, sinh ngày 22/4/2014 và cháu Vũ Thùy D, sinh ngày 12/8/2017. Ly hôn, giao cho anh Vũ Thành S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Vũ Thành D và cháu Vũ Thùy D cho đến khi thành niên lao động tự túc được. Chị Nguyễn Thị Hiền T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng cho 02 con chung kể từ tháng 01 năm 2026 đến khi 02 con chung thành niên, phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng.

Anh S cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị T trong thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung, tài sản cho vay, công nợ và công sức đóng góp: Anh Vũ Thành S và chị Nguyễn Thị Hiền T không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Vũ Thành S tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006172 ngày 01 tháng 12 năm 2025, tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã T, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hương Thủy

